



yì jì
艺妓

noun · geisha (japanese entertainer)

Example Sentences

yì jì shì rì běn chuán tǒng wén huà de yí bù fēn
艺妓是日本传统文化的一部分。

Geisha are part of Japan's traditional culture.

yì jì biǎo yǎn chuán tǒng wǔ dǎo hé yīn yuè
艺妓表演传统舞蹈和音乐。

Geisha perform traditional dance and music.

yóu kè zài jīng dū cháng néng kàn dào yì jì
游客在京都常能看到艺妓。

Tourists often see geisha in Kyoto.

Trace each character, then write the word on your own.

艺	艺	艺	艺	艺	艺	艺								
妓	妓	妓	妓	妓	妓	妓	妓	妓	妓					